

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH
Bản án số: 63/2022/HS-ST
Ngày: 20/7/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Trường

Thẩm phán: Ông Hoàng Tuấn Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bảy

Ông Nguyễn Đình Hanh

Ông Diêm Trọng Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Quân - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Minh Đ, sinh năm 1990; nơi ĐKHKTT: tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc V, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Hoàng Th, sinh năm 1962; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 và 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Xuân Đĩnh, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Đức Thịnh - Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Trần Thị T, sinh năm 1975; trú tại: thôn Đ, xã T, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1973; trú tại: thôn N, xã L, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1983 - cán bộ phụ trách tin học thuộc TAND tỉnh Bắc Ninh.

2. Cán bộ phụ trách tin học thuộc Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18h00' ngày 21/12/2021, tại Phòng 204 nhà nghỉ T, địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, do Chị Trần Thị T quản lý, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Ninh (PC04), Công an huyện Yên Phong phối hợp với Công an xã Đ, huyện Yên Phong phát hiện bắt quả tang Trần Minh Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để bán kiếm lời. Thu giữ tại túi quần sau bên trái Đ đang mặc: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa các viên nén hình tròn màu hồng và màu xanh, các vật chứng thu giữ lực lượng Công an niêm phong vào 01 hộp giấy, có sự chứng kiến của anh Nguyễn Văn B và Chị Trần Thị T. Sau đó Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với Trần Minh Đ, đồng thời tạm giữ của Đ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 BKS 20A - 192.52; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, gắn sim số 0983067587; 01 Căn cước công dân mang tên Trần Minh Đ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Minh Đ ở tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên thu giữ trên tủ nhựa đựng quần áo trong phòng ngủ của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 là vợ của Đ 01 hộp kim loại hình tròn màu xanh, trên mặt nắp hộp có chữ NIVEA bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng, trong túi nilon chứa chất màu trắng, vật chứng thu giữ lực lượng Công an niêm phong vào phong bì thư.

Trên cơ sở Quyết định Trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh. Ngày 23/12/2021 và ngày 25/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã tiến hành giám định và ban hành Bản kết luận giám định số 56/KLGĐMT - PC09 và số 68/KLGĐMT - PC09 Kết luận:

- Các viên nén hình tròn màu hồng và màu xanh bên trong hộp gửi giám định có khối lượng là **18,8584** gam; Là ma túy; Loại ma túy: **Methamphetamine**.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong hộp gửi giám định có khối lượng là **165,6244** gam; Là ma túy; Loại ma túy: **Methamphetamine**.

- Chất tinh thể màu trắng bên 01 túi nilon màu trắng (*trong phong bì thư*) có khối lượng là **0,9837** gam; Là ma túy; Loại ma túy **Ketamine**.

Methamphetamine, ketamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Tại Cơ quan điều tra Trần Minh Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, gắn sim số 0983067587 của Đ không phát hiện có thông tin liên quan đến tội phạm, Đ xác nhận số điện thoại 0327.781.156 là số điện mà người thanh niên bán ma túy cho Đ tại nhà nghỉ đã nháy gọi trong điện thoại của Đ; Số điện thoại 0983.866.358 là số điện thoại của Tài bạn xã hội của Đ, Đ lưu số điện thoại trong danh bạ là ETBN (*tức em Tài Bắc Ninh*) và có lưu hình ảnh chụp về ma túy trong phần ứng dụng, hình ảnh Đ tải trên mạng xã hội về lưu trong điện thoại.

Tiến hành xác minh về thông tin các số điện thoại nêu trên xác định như sau: Số điện thoại 0327.781.156 đăng ký chính chủ thuê bao là Phan Thị Lợi, sinh ngày 15/5/1962, địa chỉ: Trống Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình, CMND 190067164 cấp ngày 17/5/2007. Cơ quan điều tra đã ủy thác điều tra xác minh Phan Thị Lợi, nhưng chưa có kết quả; Số điện thoại 0983.866.358 đăng ký chính chủ thuê bao là Mẫn Đ Tài, sinh ngày 09/8/1994, địa chỉ: Ngân Cầu, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, CMND 125501560 cấp ngày 26/5/2020, xác minh tại địa chỉ nêu trên Công an thị trấn Chờ xác nhận Mẫn Đ Tài hiện không có mặt tại địa phương, không rõ làm gì ở đâu.

Xác minh 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 BKS 20A - 192.52 mang tên chính chủ anh Hoàng Trung T. Ngày 24/01/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại anh Tài xe ô tô trên.

* *Về vật chứng:* 01 hộp đựng mẫu và 01 phong bì thư đựng mẫu vật còn lại sau giám định đã niêm phong có chữ ký, dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, gắn sim số 0983067587; 01 hộp kim loại hình tròn màu xanh có chữ NIVEA; 01 Căn cước công dân mang tên Trần Minh Đ và 01 USB ghi hình khi hỏi cung bị can Đ.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số: 42/CT-VKS-P1 ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Trần Minh Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Khoảng 17h40’ ngày 21/12/2021, Đ thuê Phòng 204 nhà nghỉ T, để thực hiện việc mua bán ma túy. Nhận phòng xong một lúc sau có một thanh niên không quen biết vào Phòng 204 và tự giới thiệu là bạn của Tài, (theo Đ khai thì Tài là bạn xã hội của Đ chỉ biết quê ở huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh) vào và thỏa thuận về việc mua bán ma túy với Đ, Đ muốn mua số lượng ma túy tương đương với số tiền là 64.000.000đ. Thỏa thuận xong người thanh niên đưa cho Đ 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu hồng bên trong có chứa các viên nén hình tròn màu hồng và màu xanh, Đ mở túi nilon ra để kiểm tra và biết đó là ma túy tổng hợp. Nhận ma túy xong, Đ trả thanh niên đó 64.000.000đ, (số ma túy này theo Đ mua để mang về nhà bán với giá 70.000.000đ). Nhận tiền xong người thanh niên đi ra ngoài, đi đâu thì Đ không biết. Sau khi người thanh niên đi được một lúc thì bị lực lượng Công an tỉnh Bắc Ninh đến kiểm tra thu giữ ở túi quần phía sau bên trái Đ đang mặc 02 túi nilon bên trong chứa ma túy như trên. Đối với số ma túy bị thu giữ khi khám xét tại nhà, Đ khai mua của một người không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể tại bến xe tỉnh Thái Nguyên ngày 20/12/2021 với giá 500.000đ mang về nhà cất giấu không ai biết, mục đích để bán kiếm lời; Xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 BKS 20A - 192.52 là do Đ mượn của anh rể là Hoàng Trung T, sinh năm 1982, trú tại: thôn G, xã G, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, khi mượn Đ không nói cho anh Tài biết là dùng xe làm phương tiện đi mua ma túy; Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, gắn sim số 0983067587 là Đ sử dụng để liên lạc với Tài và người bán ma túy cho Đ; Số tiền 64.000.000đ Đ dùng để mua ma túy là tiền Đ lao động mà có, khi thuê nhà nghỉ Đ nói với người quản lý nhà nghỉ là thuê phòng để nghỉ. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Trần Minh Đ 20 năm tù thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2021, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định và hộp kim loại hình tròn màu xanh có chữ NIVEA. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Remi. Trả lại bị cáo thẻ căn cước công dân mang tên Trần Minh Đ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: Đồng ý về tội danh, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố để được tặng kỉ niệm chương bảo vệ tổ quốc do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bào chữa của Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh; Điều tra viên Công an tỉnh Bắc Ninh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản phạm tội quả tang, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở xác định: Vào 18 giờ ngày 21/12/2021, tại Phòng 204 nhà nghỉ T, địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp Công an huyện Yên Phong và Công an xã Đ, huyện Yên Phong phát hiện bắt quả tang Trần Minh Đ có hành vi tàng trữ trái phép **184,4828** gam ma túy Methamphetamine. Khám xét tại nơi ở của Đ, lực lượng Công an thu giữ **0,9837** gam ma túy Ketamine. Đ khai nhận toàn bộ số ma túy lực lượng Công an thu giữ là do Đ mua mục đích để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện và thu giữ. Do đó, hành vi của Trần Minh Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ttooi phạm và hình

phạt được qui định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy. Ma túy còn là nguồn gốc dẫn tới nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do vậy cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo được tặng kỷ niệm chương và hưởng trợ cấp một lần về bảo vệ tổ quốc nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, bản thân không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại Remi của bị cáo sử dụng vào việc liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Tịch thu tiêu hủy hộp kim loại hình tròn màu xanh có chữ NIVEA. Trả lại bị cáo thẻ căn cước công dân mang tên Trần Minh Đ.

* Liên quan trong vụ án:

- Đối với Tài là người giới thiệu Đ mua ma túy, qua số điện thoại đã xác minh được Mẫn Đ Tài, nhưng hiện Tài không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan điều tra đã tách ra, khi làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Đ tại nhà nghỉ và người bán ma túy cho Đ tại bến xe tỉnh Thái nguyên, do không biết họ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, nên chưa có căn cứ xác minh, khi làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với Chị Trần Thị T quản lý nhà nghỉ và chị Nguyễn Thị H vợ của Đ đều không biết việc Đ thuê phòng để mua ma túy và cất giấu ma túy trong phòng ngủ, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 BKS 20A - 192.52 mang tên chính chủ anh Hoàng Trung T, khi Đ mượn xe thì anh Tài không biết Đ sử dụng xe đi mua ma túy, ngày 24/01/2022 Cơ quan điều tra đã trả anh Tài xe ô tô là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Minh Đ 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/12/2021.

Tiếp tục duy trì Quyết định tạm giam số: 127/2022/HSST-QĐTG ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với Trần Minh Đ để bảo đảm việc thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt ghi chữ: Kính gửi Cơ quan CSĐT (PC04)- Công an tỉnh Bắc Ninh. Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo KLGD số 56/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 23/12/2021 phòng PC09-Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt ghi chữ: Kính gửi Cơ quan CSĐT (PC04)- Công an tỉnh Bắc Ninh. Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo KLGD số 68/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 25/12/2021 phòng PC09-Công an tỉnh Bắc Ninh; 01 hộp kim loại hình tròn màu xanh có chữ NIVEA.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Remi 9A đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Minh Đ.

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 74/2022 ngày 02/6/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Minh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao; VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC04- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC10; PV 06 - CA tỉnh Bắc Ninh;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Trường

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 7 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Vào hồi 9 giờ 50 phút, ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Trường.

Thẩm phán: Ông Hoàng Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bảy.

Ông Nguyễn Đình Hanh.

Ông Diêm Trọng Khoa

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2022/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Minh Đ, sinh năm 1990.

ĐKKHKT: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các qui định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

I/ Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý: 5/5.

II/ Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý: 5/5.

III/ Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Minh Đ 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/12/2021.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý: 5/5.

IV/ Các vấn đề khác:

* Tiếp tục duy trì Quyết định tạm giam số: 127/2022/HSST-QĐTG ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với Trần Minh Đ để bảo đảm việc thi hành án.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt ghi chữ: Kính gửi Cơ quan CSĐT (PC04)- Công an tỉnh Bắc Ninh. Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo KLGD số 56/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 23/12/2021 phòng PC09-Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt ghi chữ: Kính gửi Cơ quan CSĐT (PC04)- Công an tỉnh Bắc Ninh. Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo KLGD số 68/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 25/12/2021 phòng PC09-Công an tỉnh Bắc Ninh; 01 hộp kim loại hình tròn màu xanh có chữ NIVEA.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Remi 9A đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Minh Đ.

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 74/2022 ngày 02/6/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

* Về án phí: Bị cáo Trần Minh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý: 5/5.

Nghị án kết thúc vào 10 giờ 10 phút, cùng ngày, biên bản đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bảy

Hoàng Tuấn Anh

Nguyễn Trọng Trường

Nguyễn Đình Hanh Diêm Trọng Khoa